

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 05 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 58; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày
30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,
lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc giải
quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm
2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc
giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không
vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự
nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T; địa chỉ: Số nhà 127, khối T, thị trấn T, huyện T,
tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; nơi ĐKKHKT: Số nhà 127, khối T, thị trấn T,
huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện nay: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Hồng N; sinh ngày
22/9/2016 cho đến khi thành niên và đủ khả năng lao động, mức cấp dưỡng là
2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng; phương thức cấp dưỡng hằng tháng; thời gian
cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2022 (Cháu Nguyễn Hồng N là con chung của chị
Phan Thị T và anh Nguyễn Văn Đ; theo Quyết định số: 34/2022/QĐST-HNGĐ ngày
15/7/2022 thì sau ly hôn cháu N được giao cho chị Phan Thị T trực tiếp nuôi dưỡng,
trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao
động). Thỏa thuận không yêu cầu tính lãi suất chậm thi hành cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Phan Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí cấp dưỡng nuôi
con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga